|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề thi có 05 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II MÔN SINH HỌC 9**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  *Thời gian làm bài: 45 phút*  *Ngày thi:………………..* |

***Học sinh làm bài vào phiếu trả lời trắc nghiệm.***

**Câu 1**. Ngành kĩ thuật về quy trình ứng dụng kĩ thuật gen được gọi là:

**A**. Kĩ thuật gen. **B**. công nghệ tế bào.

**C**. công nghệ gen. **D**. kĩ thuật di truyền.

**Câu 2**. Tại các hộ gia đình, khi nuôi gà với qui mô nhỏ người ta thường thả rông để cho những con gà trong cùng đàn tự do giao phối với nhau. Điều đó có ý nghĩa gì?

**A**. Có lợi vì chọn được giống thuần chủng.

**B**. Có lợi vì chọn được các đặc điểm tốt của giống.

**C**. Có lợi vì loại bỏ được gen xấu.

**D**. Có hại vì giống bị thoái hóa.

**Câu 3**. Trong chọn giống vật nuôi, người ta thường dùng phương pháp chủ yếu nào sau đây để tạo ưu thế lai ?

**A**. Lai khác thứ. **B**. lai kinh tế.

**C**. Lai khác dòng. **D**. Lai xa.

**Câu 4**. Nhân tố sinh thái được chia thành mấy nhóm?

**A**. 2. **B**.3. **C**.4. **D**.5.

**Câu 5**. Nhóm thực vật nào sau đây gồm toàn các cây ưa bóng?

**A**. Cây lá lốt, cây lưỡi hổ, cây kim tiền, cây mùi tàu.

**B**. Cây xà cừ, cây lưỡi hổ, cây kim tiền, cây hoa hướng dương.

**C**. Cây xương rồng, cây lưỡi hổ, cây kim tiền, cây hoa mười giờ.

**D**. Cây ổi, cây lưỡi hổ, cây kim tiền, cây rau muống.

**Câu 6**. Ứng dụng sự thích nghi của cây trồng đối với nhân tố ánh sáng, người ta trồng xen cây ưa bóng và cây ưa sáng như thế nào ?

**A.** Cây ưa bóng trồng trước, cây ưa sáng trồng sau.

**B**. Trồng cùng một lúc cả 2 loại cây.  
**C.** Cây ưa sáng trồng trước, cây ưa bóng trồng sau.

**D**. Tuỳ theo tốc độ sinh trưởng của 2 giống cây này mà trồng cây ưa sáng hoặc cây ưa bóng trước.

**Câu 7**. Trên một cánh đồng lúa, khi cỏ dại phát triển, năng suất lúa giảm. Ví dụ trên thể hiện mối quan hệ:

**A**. cộng sinh. **B**. hội sinh.

**C**. cạnh tranh. **D**. kí sinh.

**Câu 8**. Ví dụ nào sau đây là quần thể ?

**A**. Tập hợp những con ốc bươu vàng trên một ruộng lúa.

**B**. Các con cá trong một ao.

**C**. Tập hợp các cây trong một khu rừng.

**D**. Tập hợp các con rắn hổ mang ở ba hòn đảo cách xa nhau.

**Câu 9**. Đặc trưng nào chỉ có ở quần thể người ?

**A**. Tỉ lệ giới tính. **B**. Mật độ quần thể.

**C**. Kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội **D**. Thành phần nhóm tuổi.

**Câu 10**. Trong chuỗi thức ăn sau đây: Cỏ gà 🡪 gà 🡪 cáo🡪 hổ, đâu là sinh vật sản xuất?

**A**. Cỏ gà. **B**. Gà. **C**. Cáo. **D**. Hổ.

**Câu 11**. Tác động đáng kể của con người đối với môi trường trong thời kì nguyên thủy là :

**A**. trồng cây lương thực và chăn thả gia súc.

**B**. chăn thả gia súc và khai thác khoáng sản.

**C**. hái lượm cây rừng và săn bắt động vật hoang dã.

**D**. dùng lửa để làm chín thức ăn, sưởi ấm.

**Câu 12**. Trong thời kì xã hội nông nghiệp, con người đã tác động mạnh đến môi trường bằng các hoạt động nào sau đây?

**A**. Chặt phá và đốt rừng lấy đất canh tác, xây dựng các khu dân cư và khu sản xuất nông nghiệp.

**B.** Tạo ra được nhiều giống vật nuôi, cây trồng quý.

**C**. Dùng lửa để làm chín thức ăn gây cháy nhiều cánh rừng lớn.

**D**. Sản xuất được nhiều loại phân bón làm tăng sản lượng và khống chế nhiều dịch bệnh.

**Câu 13**. Ý nào sau đây là ***không*** đúng khi nói về tác động của con người đối với môi trường qua các thời kì phát triển xã hội?

**A**. Các thời kỳ phát triển của xã hội lần lượt là thời kỳ nguyên thủy, xã hội nông nghiệp, xã hội công nghiệp.

**B**. Các hoạt động của con người trong xã hội công nghiêp không gây ô nhiễm môi trường.

**C**. Tác động của con người làm suy thoái môi trường tự nhiên.

**D**. Các hoạt động của con người trong xã hội công nghiêp gây ô nhiễm môi trường.

**Câu 14**. Hoạt động nào sau đây của con người làm xói mòn và thoái hóa đất?

**A**. Hái lượm. **B**. Chặt cây, đốt rừng.

**C**. Săn bắt động vật hoang dã. **D**. Trồng cây ven biển.

**Câu 15**. Tác động lớn nhất của con người tới môi trường tự nhiên là:

**A**. làm đất bị thoái hóa. **B**. phá hủy thảm thực vật.

**C**. khai thác khoáng sản. **D**. săn bắt động vật.

**Câu 16**. Mất cân bằng sinh thái là hậu quả của hoạt động nào của con người?

**A**. Hái lượm **B**. Chăn thả gia súc

**C**. Trồng trọt **D**. Đốt rừng

**Câu 17**. Nền nông nghiệp hình thành, con người phải sống định cư, dẫn đến nhiều vùng rừng bị chuyển đổi thành:

**A**. khu dân cư và khu sản xuất nông nghiệp .

**B**. khu công nghiệp.

**C**. khu chăn thả vật nuôi.

**D**. Khu khai thác khoáng sản.

**Câu 18**. Để góp phần bảo vệ tốt môi trường, một trong những điều cần thiết phải làm là:

**A**. Tăng cường chặt, đốn cây phá rừng và săn bắt thú rừng

**B.** Khai thác tối đa tài nguyên khoáng sản

**C**. Hạn chế sự gia tăng dân số quá nhanh

**D**. Sử dụng càng nhiều thuốc trừ sâu trên đồng ruộng

**Câu 19**. Việc làm nào sau đây gây ảnh hưởng xấu đến môi trường tự nhiên?

A. Hạn chế phát triển dân số quá nhanh.

B. Phục hồi và trồng rừng mới.

C. Mở rộng các khu khai thác khoáng sản.

D. Kiểm soát và giảm thiểu các nguồn chất thải gây ô nhiễm.

**Câu 20**. Ý nào sau đây ***không*** phải là biện pháp bảo vệ và cải tạo môi trường tự nhiên?

**A**. Phục hồi và trồng rừng mới. **B**. Bảo vệ các loài sinh vật

**C**. Hạn chế phát triển dân số quá nhanh. **D**. Khai thác và sử dụng triệt để tài nguyên.

**Câu 21**. Ô nhiễm môi trường là gì?

**A**. Là hiện tượng môi trường tự nhiên bị bẩn, các tính chất vật lý, hóa học, sinh học bị thay đổi gây tác hại cho con người và các sinh vật khác.

**B**. Là hiện tượng môi trường tự nhiên bị bẩn, chỉ có các tính chất vật lý bị thay đổi.

**C**. Là hiện tượng môi trường tự nhiên bị bẩn, chỉ có các tính chất hóa học bị thay đổi.

**D**. Là hiện tượng môi trường tự nhiên bị bẩn, chỉ có các tính chất sinh học bị thay đổi.

**Câu 22**. Có mấy nguyên nhân dẫn tới ô nhiễm môi trường các các ý sau:

1. Do hoạt động của con người.

2. Do một số hoạt động tự nhiên: núi lửa phun trào, thiên tai, lũ lụt,…

3. Do sự cạnh tranh, chiếm nơi ăn chỗ ở của các loài sinh vật.

**A**. 1 và 2. **B**. 1 và 3. **C**. 2 và 3. **D**. Cả 1,2,3.

**Câu 23**. Nguyên nhân chính gây ô nhiễm khí thải là:

**A**. Hoạt động hô hấp của các loài sinh vật.

**B**. Quá trình đốt cháy nhiên liệu: gỗ củi, than đá, dầu mỏ, khí đốt.

**C**. Hoạt động của núi lửa.

**D**. Hoạt động săn bắt động vật hoang dã.

**Câu 24**. Loại khí nào ***không*** gây độc hại cho cơ thể sinh vật?

**A**. Oxygen (O2). **B**. Carbon monoxide (CO).

**C**. Carbon dioxide (CO2). **D.** Nitrogen dioxide.(NO2).

**Câu 25**. Nguyên nhân chính gây ô nhiễm không khí là do:

**A**. khí thải ra từ hoạt động đun nấu của mỗi gia đình.

**B**. khói, bụi được thải ra từ hoạt động sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và các phương tiện giao thông.

**C**. khói bụi tạo ra từ hoạt động núi lửa phun trào.

**D**. khói bụi tạo ra từ các vụ cháy rừng.

**Câu 26**. Nguồn ô nhiễm phóng xạ chủ yếu từ chất thải của:

**A**. hoạt động khai thác khoáng sản.

**B**. nhà máy thủy điện.

**C**. hoạt động sản xuất vũ khí.

**D**. công trường khai thác chất phóng xạ, nhà máy điện nguyên tử và các cuộc thử vũ khí hạt nhân.

**Câu 27**. Hoạt động nào sau đây không gây ô nhiễm môi trường?

**A**. Phun thuốc trừ sâu.

**B**. Trồng cây gây rừng.

**C**. Không phân loại rác thải sinh hoạt.

**D**. Thải trực tiếp nước thải công nghiệp ra môi trường.

**Câu 28**. Nguồn gốc gây ô nhiễm sinh học chủ yếu là do:

**A**. các chất thải như phân, rác, nước thải sinh hoạt, xác sinh vật chết, nước và rác thải từ các bệnh viện, … không được thu gom xử lí đúng cách.

**B**. vũ khí sinh học trong chiến tranh.

**C**. rác thải sinh hoạt.

**D**. cháy rừng.

**Câu 29**. Sử dụng nguồn năng lượng nào sau đây ít gây ô nhiễm môi trường nhất?

**A**. Than đá. **B**. Dầu mỏ.

**C**. Khí đốt. **D**. Năng lượng gió.

**Câu 30**. Các chất bảo vệ thực vật và các chất độc hoá học thường được tích tụ ở đâu?

**A**. Trên mặt đất.

**B**. Trong không khí.

**C**. Trong các sản phẩm công nghiệp.

**D**. Trong đất, nước, không khí, và trong cơ thể sinh vật

**Câu 31.** Hoạt động nào sau đây ***không*** gây ô nhiễm môi trường?

**A**. Đốt rác thải sinh hoạt.

**B**. Xử dụng xăng, dầu để vận hành các loại phương tiện giao thông.

**C**. Ngăn dòng chảy để xây hồ thủy điện.

**D**. Trồng rau sạch, sử dụng phân vi sinh.

**Câu 32.** Những biện pháp nào góp phần bảo vệ và cải tạo môi trường?   
1. Hạn chế sự tăng nhanh dân số   
2. Sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên   
3. Tăng cường trồng rừng ở khắp mọi nơi   
4. Bảo vệ các loài sinh vật   
5. Kiểm soát và giảm thiểu các nguồn chất thải gây ô nhiễm   
6. Tạo ra các loài vật nuôi, cây trồng có năng suất cao   
7. Tăng cường xây dựng các công trình thuỷ điện   
Phương án đúng là:

**A**. 1, 2, 3, 4, 7. **B**. 1, 2, 4, 5, 6.

**C**. 2, 3, 4, 5, 6. **D**. 1, 3, 4, 5, 7.

**Câu 33.** Ý nào sau đây ***không*** đúng khi nói về ô nhiễm môi trường?

**A**. Ô nhiễm môi trường chỉ do hoạt động của con người gây ra.

**B**. Ô nhiễm môi trường có thể do một số hoạt động của tự nhiên.

**C**. Ô nhiễm môi trường gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng tới toàn bộ hệ sinh thái và sức khỏe con người.

**D.** Ô nhiễm môi trường tạo điều kiện cho nhiều loại sinh vật gây bệnh cho người và động vật phát triển.

**Câu 34**. Biện pháp hạn chế ô nhiễm tiếng ồn là:

**A**. hạn chế tiến ồn của các phương tiện giao thông, xây dựng công viên, trồng nhiều cây xanh.

**B**. lắp đặt các thiết bị lọc khí cho các nhà máy.

**C**. xây dựng thủy điện.

**D**. tập trung xây dựng các nhà máy phân loại và tái chế rác thải.

**Câu 35**. Phát biểu nào sau đây ***không*** đúng khi nói về ô nhiễm môi trường?

**A**. Ô nhiễm môi trường tạo điều kiện cho nhiều loại sinh vật gây bệnh cho người và động vật phát triển.

**B**. Nguồn gốc gây ô nhiễm sinh học chủ yếu là do cấc chất thải như phân rác, nước thải sinh hoạt… không được thu gom và xử lí đúng cách.

**C**. Hoạt động đun nấu trong gia đình không gây ô nhiễm không khí.

**D**. Ô nhiễm môi trường chủ yếu do các hoạt động của con người gây ra.

**Câu 36**. Biện pháp tạo bể lắng, lọc nước thải là để hạn chế:

**A**. ô nhiễm do các sinh vật gây nên. **B**. ô nhiễm không khí.

**C**. ô nhiễm nguồn nước. **D**. ô nhiễm chất phóng xạ.

**Câu 37**. Việc sử dụng ô tô xe máy chạy bằng điện góp phần hạn chế ô nhiễm:

**A**. do các sinh vật gây nên. **B**. không khí.

**C**. nguồn nước. **D**. chất phóng xạ.

**Câu 38**. Việc tuyên truyền và thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại gia đình góp phần hạn chế ô nhiễm:

**A**. không khí. **B**. chất thải rắn.

**C**. nguồn nước. D. chất phóng xạ.

**Câu 39**. Biện pháp nào sau đây giúp hạn chế ô nhiễm do chất thải rắn ?

**A**. Quản lý chặt chẽ các chất gây nguy hiểm cao.

**B**. Xây dựng nhiều công viên cây xanh.

**C**. Xây dựng nhà máy xử lí rác, nhà máy tái chế chất thải thành các nguyên liệu, đồ dùng.

**D**. Xây dựng các nhà máy, xí nghiệp ở xa khu dân cư.

**Câu 40**. Nguyên nhân chính dẫn đến hiệu ứng nhà kính trên Trái Đất là gì?

**A**. Sử dụng nhiều thuốc trừ sâu gây ô nhiễm môi trường đất, nước.

**B.** Đốt quá nhiều nhiên liệu hóa thạch và thu hẹp diện tích rừng.

**C**. Bùng nổ dân số nên làm tăng lượng CO2 qua hô hấp.

**D**. Khí hậu thay đổi nên thực vật có xu hướng giảm dần quan hợp và tăng dần hô hấp.

***------ HẾT ------***